

Bản án số: 301/2023/HS-ST

Ngày : 26 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải An.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Văn Mâm.

- Ông Hồ Tùng Mận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thảo _ Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 301/2023/HSST ngày 13/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 312/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thị Thu L**; Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 05 tháng 11 năm 1970, tại: Tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12. Trú tại: Thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Trần Khắc B (đã chết), Con bà: Nguyễn Thị L1. Bị can có chồng: Đinh Tuấn N (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023 đến ngày 23/4/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Dương Thị Tấn H**; Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1970, tại: tỉnh Khánh Hòa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Trú tại: Thôn I, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Dương Tấn M (sinh năm 1939), Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết). Bị can có chồng: Nguyễn Công V (đã chết) và có 02 con, 01 con đã chết, 01 con sinh năm 1998.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023 đến ngày 23/4/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lại Quốc H1**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 29 tháng 10 năm 1959, tại: tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12. Nơi thường trú: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Lại Trọng Đ (đã chết); Con bà: Phạm Thị H2 (đã chết). Bị can có vợ: Phạm Thị T1 (sinh năm 1964) và có 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1987.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023 đến ngày 23/4/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Đặng Thị Thanh T2**; Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18 tháng 6 năm 1974, tại: Tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12. Trú tại: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Đặng Công M1 (đã chết); Con bà: Trần Thị T3 (đã chết). Bị can có chồng: Nguyễn Huỳnh Đ1 (sinh năm 1973) và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023 đến ngày 23/4/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Đinh Ý N1 – sinh năm: 1994 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Chị Đinh Ý N2 – Sinh năm 2001 (Có mặt).

Trú tại: Thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 13/4/2023, Đặng Thị Thanh T2, Dương Thị Tân H và Lại Quốc H1 đến nhà của Trần Thị Thu L, ở địa chỉ thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chơi, sau đó cả nhóm rủ nhau chơi đánh bạc, thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài Phỏm, thì tất cả đồng ý và thống nhất cách thức chơi là không đầu chón, bị ăn lá bài đầu tiên thua 20.000 đồng, bị ăn lá bài thứ hai thua 40.000 đồng, bị ăn “Q chót hạ” thua 80.000 đồng, ai để bị ăn 03 lá bài trong 01 ván bài thì bị “Đền bài”, nghĩa là ngoài số tiền mình bị thua còn phải chung tiền “Ù” cho 02 người còn lại. Bài thua nhì thua 20.000 đồng,

thua ba thua 40.000 đồng, thua chót thua 60.000 đồng, thua cháy 80.000 đồng (bài không có phỏm), “Ừ thường” thắng mỗi người còn lại là 100.000 đồng, bài “Ừ tròn” thắng mỗi người còn lại là 200.000 đồng, “Tứ quý” thắng mỗi người còn lại là 120.000 đồng, “Tứ quý cá” thắng mỗi người còn lại là 240.000 đồng và cửa nào Ủ sẽ đóng 20.000 đồng tiền xâu để trong 01 lon bằng kim loại hình trụ tròn cao 18,5cm, đường kính 12cm cho L thì cả nhóm đều đồng ý. Sau đó, L lấy 01 chăn màu vàng kích thước (1,6x1,8)m, gấp làm 4 lần, trải trên 01 bàn hình chữ nhật, bằng kim loại kích thước (50x58x80)cm; 04 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng kích thước (48x50x67)cm được đặt tại phòng bếp để đánh bạc.

Hình thức đánh bạc Phỏm như sau: Người chơi sử dụng 02 bộ bài T4 lơ khơ để đánh bạc, 01 bộ bài được dùng bốc ngẫu nhiên trúng quân bài nào thì quân bài đó được làm quân bài Cá. Ngồi đối diện với người chia bài sẽ là người bốc ngẫu nhiên quân bài cá này. Bộ bài còn lại được sử dụng chia thành 04 phần cho 04 tụ chơi trong đó tụ của người chia bài được chia 10 quân bài, 03 tụ còn lại của người chơi được chia mỗi tụ 09 quân bài, số bài dư còn lại sau khi chia được bỏ ra giữa 04 người chơi để bốc. Người chia bài sẽ đánh trước tiên, mỗi lần đánh sẽ chỉ đánh đi 01 lá bài, nếu người ngồi liền kề (theo chiều đánh) “T5 bài”, nghĩa là lấy lá bài này để cùng với các lá bài trên tay mình tạo thành phỏm (một phỏm gồm 03 lá bài trở lên cùng loại hoặc cùng chất bài và liền kề nhau, ví dụ như: 03 quân 6 hoặc 04 quân 6 hoặc các quân bài 10, J, Q cùng một chất Cơ, R, C, B1. Sau khi “T5 bài” thì người này không được bốc bài trên sòng mà phải đánh đi 01 lá bài khác đang cầm trên tay. Nếu không “T5 bài” thì người này sẽ bốc 01 lá bài trên cùng trong số những lá bài còn lại úp giữa chiếu bạc và đánh 01 lá bài đi, làm sao trên tay của mỗi người chơi luôn có 09 lá bài. Cứ tiếp tục đánh như vậy cho đến khi ván bài kết thúc, tức là khi ai có bài “Ừ” thì hạ bài, nếu không có bài “Ừ” thì khi tại tụ của mỗi người chơi có 04 lá bài đánh xuống (không tính các quân bài bị người khác thắng) thì hạ phỏm rồi tính điểm để phân định kết quả thắng thua của ván bài đó. Bài “Ừ thường” là bài có 09 quân bài tạo thành P; bài “Ừ tròn” tức là bài có 10 quân bài tạo thành Phỏm. Điểm bài được tính là tổng số điểm của những lá bài không tạo thành Phỏm, theo đó lần lượt từ quân bài A đến quân bài K (A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K) được tính từ 01 đến 13 điểm/lá bài. Bài thấp điểm nhất thì về nhất và thắng hết 03 tụ còn lại, thua nhì (bài có điểm thấp thứ hai), thua ba (bài có điểm thấp thứ ba), thua chót (bài có điểm cao nhất). Bài không có P gọi là “Bài cháy”. Bài nào có P và còn nhiều “Q bài cá” hơn hoặc có “Q bài cá” có chất lớn hơn (theo thứ từ nhỏ đến tụ lớn là B1, C, R, C1) thì thắng tiền “Q bài cá” của 03 người còn lại.

Khi tham gia đánh bạc, Trần Thị Thu L mang theo số tiền 920.000 đồng, Đặng Thị Thanh T2 mang theo số tiền 900.000 đồng, Dương Thị Tấn H mang theo số tiền 3.100.000 đồng và Lại Quốc H1 mang theo số tiền 1.600.000 đồng và đều sử dụng hết để đánh bạc. Cả nhóm đánh bạc liên tục nhiều ván, có thắng có thua đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, chị Quách Thị H3, sinh năm 1972, là bạn của Trần Thị Thu L đến nhà trả cho L số tiền 700.000 đồng chị H3 đã mượn trước đó, thì Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Thị Thu L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Xử phạt Dương Thị Tấn H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đặng Thị Thanh T2 mức án từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với Đặng Thị Thanh T2.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lại Quốc Huy từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trả lại 01 bàn hình chữ nhật, bằng kim loại kích thước (50x58x80)cm và 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng kích thước (48x50x67)cm cho chị Đinh Ý N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số Imei: 353048090209208, đã qua sử dụng cho Lại Quốc Huy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno7 màu đen, số I: 869447053574078, đã qua sử dụng, thuộc quyền sở hữu cho Trần Thị Thu L.

Đề nghị trả lại số tiền 700.000 đồng cho Trần Thị Thu L và số tiền 500.000 đồng cho Đặng Thị Thanh T2 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chăn màu vàng kích thước (1,6x1,8)m; 04 bộ bài tú lơ khơ 52 lá; 01 lon bằng kim loại hình trụ tròn cao 18,5cm, đường kính 12cm.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.520.000 đồng (Trong đó: thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.540.000 đồng; Số tiền 200.000 đồng của Trần Thị Thu L; Số tiền 980.000 đồng của Đặng Thị Thanh T2; Số tiền 3.100.000 đồng của Dương Thị Tấn H; Số tiền 700.000 đồng của Lại Quốc H4).

Các bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo, xét thấy:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 13/4/2023, tại thôn H, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Trần Thị Thu L, Đặng Thị Thanh T2, Dương Thị Tấn H5 và Lại Quốc H4 có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm thắng thua với tổng số tiền là 6.520.000 đồng là phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng; đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi các bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nhưng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lại Quốc H4 có thời gian tham gia quân ngũ và có thân nhân là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[4.3] Trong vụ án này, có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội với tính chất, mức độ khác nhau do đó cần phân tích, đánh giá trên cơ sở phân hóa tội phạm để định cho từng bị cáo một mức hình phạt thì mới phù hợp. Đối với bị cáo Trần Thị Thu L, bị cáo sử dụng địa điểm và là người trực tiếp chuẩn bị các công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Dương Thị Tân H6 là người tham gia chơi tích cực dùng toàn bộ số tiền 3.100.000 đồng mang theo để đánh bạc nên hình phạt của các bị cáo bằng nhau và cao hơn so với các bị cáo khác là phù hợp.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo, nhận thấy: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người có nhân thân tốt, tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã ăn năn hối cải và có nơi cư trú rõ ràng, việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Lại Quốc H4 và cho các bị cáo khác được tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội nên cần chấp nhận. Đối với bị cáo Đặng Thị Thanh T2 tham gia với số tiền ít và là người có nguồn thu nhập không ổn định, gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bàn hình chữ nhật, bằng kim loại kích thước (50x58x80)cm và 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng kích thước (48x50x67)cm thuộc quyền sở hữu của chị Đinh Ý N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno7 màu đen, số I: 869447053574078, đã qua sử dụng, thuộc quyền sở hữu của Trần Thị Thu L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số Imei: 353048090209208, đã qua sử dụng, thuộc quyền sở hữu của Lại Quốc Huy không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của Trần Thị Thu L và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Đặng Thị Thanh T2, không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp.

Đối với 01 chăn màu vàng kích thước (1,6x1,8)m; 04 bộ bài tú lơ khơ 52 lá; 01 lon bằng kim loại hình trụ tròn cao 18,5cm, đường kính 12cm, đều đã qua sử dụng, là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị can Trần Thị Thu L, sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với tổng số tiền các bị can dùng đánh bạc là 6.520.000 đồng (Trong đó: thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.540.000 đồng; Số tiền 200.000 đồng của Trần Thị Thu L; Số tiền 980.000 đồng của Đặng Thị Thanh T2; Số tiền 3.100.000 đồng của Dương Thị Tân H; Số tiền 700.000 đồng của Lại Quốc Huy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với căn nhà nơi các bị cáo sử dụng để đánh bạc, qua xác minh xác định tài sản chưa được cấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản và tài sản

gắn liền với đất; đất và nhà hiện do chị Đinh Thị Ý N3 và Đinh Thị Ý Nhi quản lý, sử dụng. Chị N3 và N1 không biết các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị Thu L, Đặng Thị Thanh T2, Dương Thị Tấn H và Lại Quốc H4 phạm tội “Đánh bạc”.

[2] - Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu L 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Dương Thị Tấn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đặng Thị Thanh T2 18 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023 đến ngày 23/4/2023. Thời gian còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 17 tháng tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đặng Thị Thanh T2.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự.;

Xử phạt Lại Quốc Huy 30.000.000 đồng.

[3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trả lại tài sản: 01 bàn hình chữ nhật, bằng kim loại kích thước (50x58x80)cm và 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ có tựa lưng kích thước (48x50x67)cm cho chị Đinh Ý N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno7 màu đen, số I: 869447053574078, đã qua sử dụng cho bị cáo Trần Thị Thu L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số Imei: 353048090209208, đã qua sử dụng cho Lại Quốc Huy.

Trả lại các tài sản: Số tiền 700.000 đồng cho bị cáo Trần Thị Thu L và số tiền 500.000 cho bị cáo Đặng Thị Thanh T2 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chăn màu vàng kích thước (1,6x1,8)m; 04 bộ bài tú lơ khơ 52 lá; 01 lon bằng kim loại hình trụ tròn cao 18,5cm, đường kính 12cm.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.520.000 đồng.

(Tiền và vật chứng hiện đang lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột. Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2023 giữa Công an T với Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma T6.)

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Thị Thu L, Dương Thị Tấn H, Đặng Thị Thanh T2 và Lại Quốc Huy, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND TP . BMT; VKSND tỉnh Đắk Lắk; **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

-TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Vụ Giám đốc kiểm tra I;

-Công an TP.BMT;

-CCTHA DSTP.BMT, THA phạt tù;

-Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

-Bị cáo;

- Lưu: HS, VP

Nguyễn Thị Hải An